

TÁC ĐỘNG CỦA INTERNET VÀ MẠNG XÃ HỘI TỚI ĐỜI SỐNG VĂN HÓA HIỆN NAY

HOÀNG TRUNG THANH

Tóm tắt

Trong vài thập niên gần đây, thế giới chứng kiến sự phát triển vượt bậc của khoa học – công nghệ, trong đó Internet đã trở thành một phương tiện tác động mạnh mẽ tới mọi lĩnh vực trong đời sống, hình thành xã hội thông tin. Internet tạo phương tiện để kết nối con người, là môi trường hoạt động của các mạng xã hội, hình thành các cộng đồng ảo không giới hạn không gian, thời gian. Sự kết nối, chia sẻ thông tin rộng khắp của Internet và mạng xã hội là điều kiện để thúc đẩy mạnh mẽ những quá trình tương tác, truyền bá và ảnh hưởng văn hóa ở quy mô toàn cầu, tạo ra những tác động tích cực xen lẫn tiêu cực tới đời sống văn hóa.

Từ khóa: Internet, Mạng xã hội, đời sống văn hóa

Abstract

In some recent decades, the world has witnessed the rapid development of science and technology, in which the Internet has become a powerful means influencing all aspects of life, shaping the information society. The Internet provides a means of connecting people, is the operating environment of social networks, forming virtual communities without limit of space and time. The widespread connection and sharing of information on the Internet and social networks is a condition for accelerating the processes of global cultural interaction, propagation and influence, creating positive and negative impacts on cultural life.

Keyword: Internet, social networks, cultural life

1. Internet và mạng xã hội

Tuật ngữ Internet lần đầu được sử dụng vào năm 1974. Nhưng chỉ đến thập niên đầu của thế kỷ XXI, cùng sự phát triển mạnh mẽ về hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông, nền tảng công nghệ web 2.0, đường truyền cáp quang, công nghệ 3G, 4G, Internet mới thể hiện sự phát triển vượt bậc với hàng loạt tiện ích và ứng dụng phục vụ cho mọi mặt của đời sống xã hội.

Nếu nhìn nhận dưới góc độ kỹ thuật, Internet có thể hiểu là mạng máy tính toàn cầu, nơi các thông tin được truy cập công cộng thông qua các gói dữ liệu được nối chuyển dựa trên một giao thức liên mạng đã được chuẩn hóa. Từ góc độ phản ánh đầy đủ giá trị văn hóa, xã hội thì Internet có thể được định nghĩa là một phương tiện truyền thông với đầy đủ các tính chất chung của phương tiện thông tin đại chúng, đồng thời có được ưu thế vượt trội như

phạm vi rộng khắp toàn cầu, có thể tương tác qua lại giữa hai hay nhiều chiều đối tượng, ưu thế về tính đa phương tiện mạnh mẽ, thông tin được lưu trữ lâu, an toàn và khả năng lan truyền nhanh... Khác với những phương tiện truyền thông đại chúng truyền thống như báo in, tạp chí, phát thanh, truyền hình, ... Internet có những đặc điểm nổi trội như:

- **Khả năng truyền tải lượng lớn thông tin** một cách mạnh mẽ và cập nhật; phong phú về nội dung, hình thức, đa chiều, đa quan điểm thông tin, hỗ trợ các loại hình thông tin đa phương tiện; tính phổ quát, lan truyền; các dịch vụ dựa trên nền tảng Internet đa dạng, từ email, các công cụ chat, các mạng xã hội... đã khiến Internet đã trở thành công cụ truyền thông có quyền lực lớn nhất của xã hội. **Khả năng truyền tải và tác động nhanh mạnh kịp thời** của Internet là điều các phương tiện truyền thông khác không bao giờ dám nghĩ tới. Đặc biệt hơn phương tiện này tạo ra tiền lệ đặc biệt về cách thức tự do và tính đa chiều của thông tin, nó "phá vỡ giới hạn về không gian và thời gian".

- **Internet tạo ra sự kết nối toàn cầu, trở thành cơ sở hạ tầng quan trọng của các quốc gia.** Số người sử dụng Internet tính đến năm 2016 trên toàn cầu là hơn 3,4 tỉ người, chiếm 46,1% dân số toàn thế giới. Đây là một sự tăng trưởng thể hiện sự quy mô mở rộng và phát triển mạnh mẽ của Internet nếu so sánh với con số hơn 400 triệu người sử dụng tại năm 2000. Hiện nay không còn một nước nào không có sự kết nối với Internet dù là một đất nước nghèo nhất. Internet được sử dụng cho hệ thống các cơ quan hành chính, quân sự, thông tin truyền thông từ trung ương đến địa phương, trong trường học, bệnh viện, cơ quan, tổ chức kinh tế, xã hội. Với Internet, con người có thể kết nối đến mọi nơi, truy cập khai thác thông tin tại bất cứ đâu khi có mạng lưới viễn thông và các dịch vụ hỗ trợ.

- **Internet tạo môi trường cho những tương tác đa chiều, trực tiếp và cho phép can thiệp, chuyển tải và phản hồi thông tin từ nhiều phía, nhiều chủ thể.** Do vậy, thông tin trên Internet đa dạng, cần kiểm chứng nguồn và độ tin cậy. **Khả năng tương tác trực tiếp** tạo ra thuật ngữ Online để phản ánh trạng thái đang hiện diện, trực tiếp và có một hoạt động ở trên mạng. Trạng thái online được sử dụng để thể hiện trạng thái trực tuyến để "chát" với một ai đó thông qua các trình chát như Yahoo hoặc Skype, Zingchat ... hay mua hàng qua mạng (Online Shopping) hoặc chơi game tương tác trên mạng (Interactive Network Games), tham gia các khóa học trực tuyến, học tập trực tuyến (elearning) hoặc tham gia các diễn đàn, blog. Online giúp các nhà khoa học có thể tổ chức và tham gia Hội nghị truyền hình (Video Conferencing), hội thảo thậm chí là hội chuẩn phẫu thuật với sự kết nối từ hai đầu đất nước.

Gắn liền cùng sự phát triển của Internet, nhưng chỉ từ những năm 2004 đến sau 2010, mạng xã hội mới thực sự bước vào giai đoạn phát triển mạnh mẽ. Mạng xã hội khác với các trang web khác ở tính mở với nhiều ứng dụng khác nhau, nơi các thành viên kết nối và tương tác dựa trên nhu cầu về sở thích, quan điểm... tạo thành các cộng đồng ảo. Đây là một mạng lưới xã hội của những cá nhân liên kết, giao tiếp và chia sẻ quan điểm qua các công cụ tương tác ảo như các trang mạng xã hội Facebook, Twiter, Instagram... Các trang mạng xã hội này có tính mở, cùng với việc tích hợp những tính năng như chat, e-mail, phim ảnh, voice chat, chia sẻ file, blog và xã luận, tạo sự tương tác cao nên dễ dàng thu hút người dùng toàn cầu. Mạng xã hội đổi mới hoàn toàn cách cư dân mạng liên kết với nhau và trở thành một phần tất yếu trong cuộc sống mỗi ngày của hàng trăm triệu người dùng Internet trên khắp thế giới. Các dịch vụ này có tạo ra nhiều cách thức để các thành viên tìm kiếm bạn bè, đối tác:

dựa theo group (ví dụ như tên trường hoặc tên thành phố), dựa trên thông tin cá nhân (như địa chỉ e-mail hoặc screen name), hoặc dựa trên sở thích cá nhân (như thể thao, phim ảnh, sách báo, hoặc ca nhạc), lĩnh vực quan tâm: kinh doanh, mua bán...

Với khả năng kết nối mở như vậy, Internet và mạng xã hội trở thành công cụ quan trọng, xuất hiện trong mọi lĩnh vực thương mại, chính trị, quân sự, nghiên cứu, giáo dục, văn hóa, xã hội... Cũng từ đó, các dịch vụ trên Internet và các trang mạng xã hội không ngừng phát triển đã tạo ra một xã hội khác song song tồn tại, xen kẽ chi phối và tạo nên một diện mạo khác cho xã hội.

2. Đời sống văn hóa

Đời sống văn hóa là một cụm từ mới xuất hiện vào thập niên 90 của thế kỷ XX, được hiểu như một bộ phận của đời sống xã hội. Theo GS. Hoàng Vinh: *Đời sống văn hóa là bộ phận của đời sống xã hội, bao gồm các yếu tố văn hóa tĩnh tại (các sản phẩm văn hóa vật thể, các thiết chế văn hóa) cũng như các yếu tố văn hóa động thái (con người và các dạng hoạt động văn hóa của nó).* Xét về một phương diện khác, đời sống văn hóa bao gồm các hình thức văn hóa hiện thực và cả các hình thức sinh hoạt văn hóa tinh thần (3). Một số tác giả khác cho rằng: "Nói chung, đời sống văn hóa bao hàm tất cả những hoạt động để tồn tại của con người từ lúc sinh ra cho đến lúc chết. Nhưng những hoạt động đó được thực hiện trên những bình diện khác nhau, vì những mục đích khác nhau. Có những bình diện thuần sinh học như ăn chỉ để cho khởi đói, có bình diện mang tính tinh thần như học tập, sáng tạo, có bình diện mang tính cá nhân như tình yêu, có bình diện mang tính xã hội như phong tục, tập quán..." (1, tr.45). Theo đó, những hoạt động đều xuất phát từ những nhu cầu và có những hoạt động mang tính văn hóa chứ không thuần nhu cầu

sinh học. Những nhu cầu này gồm: Nhu cầu sinh sống vật chất; Nhu cầu lưu truyền huyết thống; Nhu cầu sinh hoạt chính trị; Nhu cầu hiểu biết; Nhu cầu tâm linh, tín ngưỡng; Nhu cầu sáng tạo và giải trí. Có những học giả lại chia đời sống văn hóa thành các phương diện: phát triển dân trí, thể chế chính trị, phong tục tập quán, tôn giáo tín ngưỡng, bậc thang giá trị xã hội, những điều cấm kỵ... Đời sống văn hóa cũng có thể quy về các phương diện: mức sống; chất lượng sống; phương thức, nếp sống (1, tr.48). Như vậy, cách hiểu về đời sống văn hóa chưa thực sự thống nhất. Tuy nhiên, có thể coi đời sống văn hóa là một lĩnh vực đặc thù của đời sống xã hội và quá trình sản xuất, tái sản xuất ra các giá trị văn hóa, cũng như tổng hòa các hoạt động tinh thần của xã hội như hoạt động tư tưởng, khoa học, giáo dục, nghệ thuật, tôn giáo, tín ngưỡng... nhằm đáp ứng các nhu cầu văn hóa của con người. Nhu cầu văn hóa là cơ sở của đời sống văn hóa bởi thông qua quá trình phát sinh nhu cầu đó sẽ dẫn tới việc tìm cách thỏa mãn các nhu cầu bằng hoạt động văn hóa. Nhu cầu văn hóa là biểu hiện nhu cầu tinh thần hướng tới các giá trị cao cả. *Đời sống văn hóa là một bộ phận bao trùm mọi lĩnh vực của đời sống từ việc sáng tạo đến sự thụ hưởng các giá trị tinh thần.*

Như vậy, nhu cầu văn hóa là biểu hiện nhu cầu tinh thần nhưng nó không đồng nhất với nhu cầu tinh thần, về cơ bản chỉ có bộ phận nhu cầu tinh thần hướng tới các giá trị cao cả và sự đáp ứng nhu này góp phần phát triển con người theo hướng nhân bản hóa thì mới được xem là nhu cầu văn hóa. Nhu cầu văn hóa không phải là cái nhất thành bất biến mà có sự biến đổi và phát triển, điều này cũng có nghĩa là việc đáp ứng nhu cầu cũng sẽ có sự biến đổi phù hợp với nhu cầu. Các hoạt động nhằm đáp ứng nhu cầu văn hóa được gọi là hoạt động văn hóa.

Hoạt động văn hóa là một bộ phận của hoạt động xã hội, ở góc độ khái quát là quá trình sản xuất (sáng tạo), bảo quản, phân phối và sử dụng các sản phẩm văn hóa. Cũng theo GS Hoàng Vinh, hoạt động văn hóa có thể là một số dạng phổ biến như sau: Hoạt động sáng tác và biểu diễn văn nghệ, ứng dụng khoa học vào đời sống; Hoạt động khai trí – giáo dục nhằm nâng cao kiến thức cho mọi người (dạy học, diễn giảng, tọa đàm, thư viện thông tin); hoạt động lưu giữ sản phẩm văn hóa (bảo tàng, lưu trữ, triển lãm, sưu tập); Hoạt động tiêu dùng sản phẩm văn hóa (đọc sách báo, nghe nhạc, xem nghệ thuật, phim ảnh, xem triển lãm, bảo tàng, tham quan, du lịch); hoạt động lễ hội, tín ngưỡng, xây dựng phong tục, nếp sống gia đình văn hóa; hoạt động thể dục thể thao, vui chơi giải trí trong thời gian rỗi (4, tr267). Trong quá trình diễn ra hoạt động văn hóa, con người được xác định vừa là chủ thể sáng tạo nhưng đồng thời cũng chính là chủ thể tiêu dùng các sản phẩm văn hóa, bảo quản, truyền bá các giá trị văn hóa. Xét ở góc độ sâu xa hơn, con người đồng thời chính là một sản phẩm văn hóa cao cấp, bởi thông qua quá trình hình thành nhu cầu văn hóa và hoạt động văn hóa, “con người luôn sáng tạo không ngừng để làm nên các giá trị văn hóa. Một trong số những giá trị văn hóa được con người sáng tạo ra ấy chính là bản thân con người – con người có văn hóa” (2).

Sản phẩm văn hóa bao gồm sản phẩm vô hình và hữu hình, đóng vai trò là yếu tố trung gian, cầu nối giữa nhu cầu và hoạt động văn hóa. Trong đó, sản phẩm văn hóa vô hình thuộc sản phẩm không có hình thể, nó tồn tại dưới dạng giá trị, được ghi nhận trong ký ức xã hội, ví dụ như truyền thuyết, huyền thoại, lễ hội, tín ngưỡng dân gian, phong tục...; sản phẩm văn hóa hữu hình là thuộc loại sản phẩm hữu thể, tồn tại dưới dạng vật thể như các thiết chế, các tác phẩm, di tích lịch sử văn hóa... Là kết quả của hoạt động văn hóa, sản phẩm văn

hoa sẽ xác định xem quá trình tìm hiểu nhu cầu đã phù hợp và sản phẩm đã đáp ứng được nhu cầu chưa. Kết quả phản hồi cũng sẽ là sự định hướng để hoạt động văn hóa đạt kết quả tốt hơn, đồng thời sản phẩm văn hóa cũng là tiền đề cho việc điều chỉnh và phát triển nhu cầu hướng tới giá trị cao hơn.

3. Tác động của Internet và mạng xã hội tới đời sống văn hóa

Trong gần hai thập niên đầu của thế kỷ XXI, một xã hội thông tin hình thành và vận hành bằng nền tảng công nghệ thông tin, trong đó có vai trò quan trọng của Internet và các mạng xã hội. Là phương tiện cho sự kết nối rộng khắp, chia sẻ thông tin mạnh mẽ, Internet và mạng xã hội vốn được tích hợp trong nhiều sản phẩm công nghệ đã tạo điều kiện để thúc đẩy mạnh mẽ những quá trình tương tác, truyền bá và ảnh hưởng văn hóa ở quy mô toàn cầu, tạo ra những tác động tích cực xen lấn tiêu cực tới đời sống văn hóa.

3.1. Tác động tích cực

Tác động gián tiếp thông qua thúc đẩy sự phát triển của nền sản xuất, kinh tế:

- Thay đổi phương thức sản xuất với sự phát triển môi trường làm việc trên mạng và thông qua mạng thu hút hàng tỷ người lao động. Internet và mạng xã hội cũng đồng thời là nơi phát sinh hàng ngàn các ý tưởng, nền tảng công nghệ cho khởi nghiệp (Start up) và có mặt tại tất cả các công việc, các lĩnh vực của lao động sản xuất như: E-business (thương mại điện tử), E-marketing, công nghiệp Game,...

- Thay đổi cách thức tiếp nhận và truyền thông tin của đời sống xã hội từ gián tiếp, trực tiếp, đến đa tương tác. Bên cạnh đó, Internet và mạng xã hội tăng cường khả năng tương tác, đưa đến những tiếp xúc, tiếp biến văn hóa ở cấp độ toàn cầu, địa phương và giữa các “tiểu chủng” văn hóa (văn hóa của các nhóm

nhỏ nhặt diện dựa trên sở thích, nhu cầu, đam mê...).

- Các ngành kinh tế dựa trên nền tảng công nghệ và tri thức tạo ra giá trị gia tăng cao, ngày càng có vai trò quan trọng đối với nền kinh tế quốc gia. Bởi vậy, với vai trò kết nối, truyền bá, Internet và mạng xã hội gián tiếp góp phần xây dựng các ngành kinh tế dựa vào công nghệ, do đó gián tiếp tạo ra của cải cho xã hội, nâng mức sống của người dân, tạo điều kiện cho việc nâng cao hưởng thụ văn hóa.

Thúc đẩy văn hóa và đời sống văn hóa cá nhân phát triển thông qua:

- Làm thay đổi cách biểu hiện cái tôi cá nhân, cách ứng xử thông qua đó phát triển văn hóa cá nhân: Sự biểu hiện của cá nhân và văn hóa cá nhân ở môi trường truyền thống thường bị giới hạn bởi yếu tố không gian, thời gian và các mối quan hệ xã hội. Nhưng cùng với sự phát triển của Internet và mạng xã hội mỗi cá nhân có nhiều cách để biểu hiện bản thân, từ các trang blog, các bài viết mang dấu ấn của nhật ký, ghi chép, của tự sự giống nhật ký truyền thống đến những trang mạng xã hội, kênh Youtube với sự thông tin và cao hơn là tương tác chủ động với ý nghĩa của truyền thông cá nhân... Văn hóa cá nhân do đó cũng phát triển với những giá trị phản ánh sự chủ động, tự do và dân chủ hóa.

- Định hình văn hóa của công dân toàn cầu thông qua những tương tác, chuẩn hóa những giá trị chung: Công dân toàn cầu được định nghĩa là "người sống, làm việc ở nhiều quốc gia khác nhau" (5), chính vì vậy dưới tác động của Internet và mạng xã hội, sự kết nối chặt chẽ, tương tác hiệu quả giữa cá nhân với thế giới về nhiều mặt như văn hóa, ngôn ngữ, việc làm,... là môi trường thuận lợi để định hình lên văn hóa công dân toàn cầu trong mỗi thành viên của cộng đồng sử dụng Internet và mạng xã hội.

Thúc đẩy văn hóa và đời sống văn hóa cộng đồng phát triển:

- Internet và mạng xã hội tạo ra những biến đổi khái niệm cộng đồng và bổ sung những giá trị tích cực cho văn hóa cộng đồng với các "cộng đồng ảo". Tuy cộng đồng ảo nhưng gắn kết những người thực và tạo ra những giá trị thực, các sản phẩm mới mang dấu ấn của cộng đồng (như mã nguồn mở, từ điển Wiki, Youtube, flickr, pinterest..).

- Tiếp theo đó, hưởng thụ văn hóa thông qua việc tiếp cận kho sản phẩm văn hóa đa dạng được chia sẻ trên nền tảng Internet và mạng xã hội. Thông qua đó làm phong phú thêm đời sống văn hóa tinh thần của mỗi cá nhân cũng như của những cộng đồng với quy mô khác nhau.

Thúc đẩy các hoạt động văn hóa phát triển, biến đổi tích cực:

- Trong hoạt động sản xuất (sáng tạo): việc sản xuất sản phẩm văn hóa trở lên dễ dàng hơn bao giờ hết. Với sự giúp sức của các thiết bị số, thiết bị cầm tay thông minh mọi cá nhân trong xã hội đều có khả năng trở thành chủ thể sáng tạo ra các sản phẩm văn hóa. Quá trình sản xuất đó được thực hiện ở mọi lúc, mọi nơi, với hình thức đa dạng,..

- Trong hoạt động bảo quản: Internet và mạng xã hội đã trở thành "kho lưu trữ" của nhân loại. Việc bảo quản cũng trở lên thuận tiện, an toàn hơn bao giờ hết với các dạng lưu trữ số, lưu trữ đám mây dung lượng lớn (Mega: 50Gb, Bitcasa: 25Gb, Google Drive: 15Gb, iCloud Drive: 5Gb,...).

- Trong hoạt động phân phối: Phân phối các sản phẩm văn hóa trong thế giới mạng Internet và mạng xã hội cũng trở lên dễ dàng với việc phá bỏ sự giới hạn của không gian và khoảng cách. Một thông điệp có thể được chuyển tải đến hàng vạn, hàng triệu người

và thậm chí nhiều hơn nữa trên khắp thế giới với thời gian ngắn kỷ lục. Các khái niệm kết nối (connect), kết bạn (add friend), chia sẻ (share) đã trở thành ưu thế, giá trị đặc biệt của mạng xã hội đem lại cho đời sống xã hội của nhân loại.

- Trong hoạt động hưởng thụ (sử dụng): **Hoạt động hưởng thụ và sử dụng sản phẩm văn hóa dưới tác động của Internet và mạng xã hội** trở lên dễ dàng, nhanh chóng và thuận tiện. Sử dụng một thiết bị thông minh (smart phone, máy tính bảng,...) cho việc khai thác sử dụng một sản phẩm văn hóa có nền tảng đa phương tiện như: âm nhạc, hình ảnh, video, đồ họa, ... đã trở thành phổ biến trong đời sống.

Về cơ bản các sản phẩm văn hóa đa dạng, phong phú, có ưu thế trong cách tiếp cận. Và đặc biệt mà Internet và mạng xã hội mang lại cho quá trình hoạt động văn hóa chính là sự "lây lan" tâm lý, ở một góc độ nhất định có thể coi nó là động lực cho sự sáng tạo, phân phối và sử dụng sản phẩm văn hóa trong xã hội.

3.2. Tác động tiêu cực

Tác động tiêu cực đối với kinh tế, xã hội

Làm thiệt hại cho xã hội về tiền của, giá trị từ hiểm họa virus, thư rác, lừa đảo, chiếm mật khẩu và tài khoản thẻ,... đến sự xuất hiện của tội phạm mạng. Tội phạm mạng ngày càng nhiều và phức tạp. Có thể dẫn chứng với trường hợp năm 2016, tin tặc tấn công vào hệ thống tin của sân bay Tân Sơn Nhất phá hoại trực tiếp vào hạ tầng thông tin, chiếm quyền kiểm soát đã gây tổn thất đặc biệt về kinh tế và uy tín. Trong dẫn chứng khác là việc Tổ chức nhà nước Hồi giáo tự xưng IS sử dụng Internet và mạng xã hội để tuyên truyền lôi kéo được nhiều thành viên đến từ các nước trên thế giới tham gia cho thấy Internet và mạng xã hội đã được sử dụng như một thứ vũ khí cho mục đích xấu.

Tác động tiêu cực đến đời sống văn hóa

- **Tác động tiêu cực đến văn hóa cá nhân:** Ảnh hưởng tới sự phát triển toàn diện của bản thân, từ suy giảm sức khỏe, kém minh mẫn về tinh thần, mất định hướng giá trị giữa thế giới thực và ảo, xuất hiện sự ảo tưởng quá mức về bản thân và mất khả năng kiểm soát hành vi. Khái niệm "nghiện Internet", "nghiện facebook", ... đã trở thành phổ biến trong đời sống hiện nay dùng phản ánh cho trạng thái lệ thuộc của con người vào Internet và mạng xã hội. Quý thời gian dành cho công việc, gia đình và cho đời sống văn hóa bị xâm lấn nghiêm trọng. Trên thực tế, nhiều em bé đã "ghen tị" hoặc "muốn trở thành cái điện thoại", bởi vì bố mẹ đang yêu và dành thời gian cho cái điện thoại nhiều hơn cho các em.

- **Tác động tiêu cực với đời sống văn hóa cộng đồng:** Văn hóa cộng đồng cũng chịu các tác động tiêu cực bởi các hoạt động cộng đồng thực tế không còn sức lôi cuốn như trước, tương tác xã hội ảo cuốn hút mạnh mẽ hơn. Cộng đồng thời với sự phát triển của Internet và mạng xã hội là sự hình thành các cộng đồng chia sẻ hoặc đáp ứng những nhu cầu vật chất tầm thường, trái pháp luật. Năm 2014, Việt Nam được thống kê là quốc gia có lượng tìm kiếm từ khóa "Sex" nhiều nhất thế giới, các nhóm cộng đồng ảo chia sẻ sản phẩm đồi trụy, mua bán giao dịch các vật phẩm, vật dụng bạo lực và các dịch vụ trái pháp luật trở lên phổ biến. Các vụ việc liên quan đến ấu dâm, các sự kiện gây sốc và cả những chuyển tải có tính "vô cảm" trong đời sống hàng ngày đang tác động mạnh mẽ đến nhận thức của xã hội về văn hóa cộng đồng hiện nay.

- **Tác động tiêu cực tới các hoạt động văn hóa:** Trong các hoạt động văn hóa, Internet và Mạng xã hội dễ rơi vào các trường hợp tiêu cực, hạn chế sau: Việc sáng tạo sản phẩm văn

hóa tuy nhiều về số lượng nhưng cũng sẽ sự hạn chế về chất lượng, việc sáng tạo không dựa trên ngôn ngữ tiêu chuẩn của các loại hình nghệ thuật. Thường chạy theo xu hướng "sao chép", "xào xáo", "chế",..., không có giá trị mới thực sự. Trong các hoạt động văn hóa khác phổ biến các vấn đề như vi phạm bản quyền, xâm hại đến uy tín, đời sống riêng tư của người khác cũng như bảo mật thông tin của chính bản thân người sử dụng phân phối sản phẩm văn hóa... Trong nhiều trường hợp những sản phẩm sản xuất, phân phối còn nhằm các mục đích phi văn hóa.

Internet và mạng xã hội tạo môi trường cho sự kết nối giữa các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, kinh tế... trong đời sống xã hội, đồng thời là phương tiện để kết nối con người không phân biệt thành phần trong xã hội và kết nối con người giữa các xã hội khác nhau. Bằng việc lưu trữ, truyền bá các sản phẩm văn hóa mạnh mẽ, không giới hạn thời gian, không gian và có tính cập nhật cao, Internet và mạng xã hội đã đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa, tăng khả năng tương tác, chia sẻ thông tin, tạo môi trường giao lưu tiếp biến giữa các nền văn hóa, giữa các trào lưu, làm phong phú thêm đời sống văn hóa của mỗi cá nhân, cộng đồng. Tuy nhiên, Internet và mạng xã hội cũng tạo ra những thách thức trong xây dựng đời sống văn hóa để hướng tới các giá trị chân, thiện, mỹ. Do đó, cần tìm hiểu và đánh giá đúng những mặt phải, mặt trái của Internet và mạng xã hội để có những định hướng giải pháp, chính sách nhằm phát huy hiệu quả những tác động tích cực của Internet và mạng xã hội trong việc xây dựng đời sống văn hóa phong phú, văn minh, hướng tới những giá trị tốt đẹp.

Chú thích

1. Xem thêm tại: [Bảng thống kê lượng người dùng Internet của thế giới](http://www.internetvietnam.net/2016/06/bang-thong-ke-so-luong-nguo-dung-internet-cua-the-gioi.html), <http://www.internetvietnam.net/2016/06/bang-thong-ke-so-luong-nguo-dung-internet-cua-the-gioi.html>

Tài liệu tham khảo

1. GS.TS Đình Quang (chủ biên, 2005), *Đời sống văn hóa Đô thị và Khu công nghiệp Việt Nam*, Nxb. Văn hóa – Thông tin, Hà Nội.

2. Trần Ngọc Thêm, *Khái luận về văn hóa*, <http://www.vanhoahoc.vn/nghien-cuu/ly-uan-van-hoa-hoc/livhh-nhung-van-de-chung/2569-tran-ngoc-them-khai-luan-ve-van-hoa.html>

3. Hoàng Vinh (1996), *Một số vấn đề lý luận văn hóa thời kỳ đổi mới*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

4. Hoàng Vinh (1995), *Tổ chức xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, trong Đường lối văn hóa văn nghệ của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.

5. Từ điển Wikipedia, "Công dân toàn cầu", https://vi.wikipedia.org/wiki/C%C3%B3ng_dân_toàn_cầu.

Ngày nhận bài: 15-6-2016

Ngày phản biện, đánh giá: 12-9-2016

Ngày chấp nhận đăng: 20-9-2016

H.T.T

(ThS, Phòng Khảo thí và Đảm bảo
chất lượng giáo dục, ĐHVH HN)